DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP KHOA XÂY DỰNG VÀ ĐIỆN- NGÀNH CÔNG NGHIỆP
HỆ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	NĂM TN	KHOÁ NHẬP HỌC	NGÀNH HỌC	KHOA	HỆ ĐÀO TẠO
1	19800540	Đỗ	Toàn	Nam	1978	Tp. Hồ Chí Minh	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
2	29800017	Mai Thanh	Bình	Nam	1965	Hải Phòng	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
3	29800018	Nguyễn Thanh	Bình	Nam	1980	Tp. Hồ Chí Minh	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
4	29800022	Trần Cao	Bình	Nam	1968	Tp. Hồ Chí Minh	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
5	29800154	Phạm Văn	Long	Nam	1973	Bình Thuận	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
6	29800200	Lê Hồng	Phong	Nam	1974	Thanh Hóa	2007	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
7	29800201	Nguyễn Anh	Phong	Nam	1970	Hà Bắc	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
8	29800237	Huỳnh Đình	Tài	Nam	1977	Đồng Tháp	2006	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
9	29800264	Nguyễn Xuân	Thì	Nam	1980	Tiền Giang	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
10	29800268	Trần Nguyễn	Thọ	Nam	1972	Bình Phước Long An	2006	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
11	29800283	Nguyễn Nhân	Tôn	Nam	1979	Tp. Hồ Chí Minh	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
12	29800332	Chu Hồng	Tư	Nam	1975	Thái Bình	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
13	29800344	Nguyễn Quang	Vinh	Nam	1975	Kiên Giang	2007	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
14	29800406	Võ Minh	Tiến	Nam	1975	Tp. Hồ Chí Minh	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học

15	29800442	Đỗ Thị Nguyên	Khương	Nữ	1980	Tp. Hồ Chí Minh	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
16	29825083	Trần Mạnh	Đức	Nam	1980	Quảng Bình	2007	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
17	29825329	Đoàn Hữu	Thái	Nam	1975	Quảng Bình	2003	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
18	29825421	Phan Minh	Trường	Nam	1977	Cửu Long	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
19	29850011	Nguyễn Phạm Sĩ	Liêm	Nam	1980	Tp. Hồ Chí Minh	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
20	29850012	Lê Trần Hoàng	Nguyên	Nam	1979	Bến Tre	2006	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
21	29850021	Nguyễn Mạnh	Hải	Nam	1980	Tp. Hồ Chí Minh	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
22	29860003	Lưu Bảo Hùng	Chương	Nam	1978	Long An	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
23	29860010	Nguyễn Thế	Khanh	Nam	1980	Tp. Hồ Chí Minh	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
24	29860011	Trần	Khánh	Nam	1961	Thái Bình	2007	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
25		Đào Thị Bích	Phương	Nữ	1979	Bình Định	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học
26		Lê Thị Ngọc	Anh	Nam	1980	Tân Quang	2005	1998	Công nghiệp	Xây dựng và Điện	Đại học